TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** Bản án số:119/2019/HS-ST Ngày 17/10/2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạn

2. Ông Quàng Văn Hặc

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Văn Tía, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trần Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110 /2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 6 năm 1976; tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản T, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Mạnh S (đã chết), con bà Tòng Thị B (V), sinh năm 1952; Có vợ Cà Thị D, sinh năm 1985, có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, tổ công tác Công an phường Tô Hiệu - Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn N đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng (N tự giác lấy trong túi quần bên trái phía trước đang mặc ra giao nộp và khai nhận là Heroine cất giữ để sử dụng).

Ngày 27/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Số cục bột màu trắng trong gói giấy màu trắng thu giữ quả tang của Lò Văn N có khối lượng 0,15 gam. Lấy 0,06 gam ký hiệu N1 làm mẫu gửi giám định chất ma túy. Còn lại 0,09 gam lưu kho ký hiệu N2.

Kết luận giám định số 1185 ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy; Loại Heroine. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam; loại Heroine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,15 gam; Loại Heroine". Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn N khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, Lò Văn N đi xe ôm từ nhà tại bản Tông, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực cầu Trắng thuộc tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. N gặp và mua được của một N giới không quen biết 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 180.000đ (một trăm tám mươi nghìn đồng). N cất gói ma túy vừa mua vào túi quần trước bên trái đang mặc sau đó đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Tô Hiệu phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc 0,15 gam Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người N giới không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu vào ngày 27/6/2019, tại khu vực tổ 04,phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 114/CT-VKSTP ngày 12/9/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép

chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn N. Sinh năm 1976 - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/6/2019. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng và mẫu lưu kho ký hiệu N2 = 0,09 gam". Mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có 06 chữ ký + 06 dòng ghi họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn la, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 27/6/2019, Lò Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 0,15 gam Heroine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/6/2019 tại tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn N cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa cục, bột màu trắng có tổng khối lượng 0,15 gam, giám định kết luận là Heroine;

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1185 ngày 28/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Trần Quang B, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 05, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lò Văn N phạm tội với tổng khối lượng 0,15 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ bị cáo được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Lò Văn N khai mua của một người N giới không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu vào ngày 27/6/2019, tại khu vực tổ 04, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 01 (một) Phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong. Mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn N. Sinh năm 1976 - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/6/2019. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng và mẫu lưu kho ký hiệu N2 = 0,09 gam", là vật Nhà Nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 27/6/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn N. Sinh năm 1976 - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 27/6/2019. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng và mẫu lưu kho ký hiệu N2 = 0,09 gam". Mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có 06 chữ ký + 06 dòng ghi họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, đối tượng bị bắt và 01 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 /10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/10/2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền